

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo kỹ sư Công nghệ kỹ thuật ô tô trình độ đại học
(Kèm theo Quyết định số 122/QĐ-ĐHCNĐN ngày 28/7/2018 của Hiệu trưởng)

Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật Ô tô

Mã số: 52510205

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Yêu cầu về kiến thức:

1.1. Kiến thức giáo dục đại cương:

KT1. Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh;

KT2. Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

1.2. Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành:

KT3. Có kiến thức nền tảng cơ khí tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới;

KT4. Có kiến thức thiết lập và phân tích bản vẽ kỹ thuật cơ khí;

KT5. Hiểu và vận dụng được các phương pháp, phần mềm chuyên ngành trong tính toán, thiết kế chi tiết, cụm máy và các hệ thống của ô tô;

KT6. Hiểu rõ cấu tạo, tính năng kỹ thuật của động cơ, gầm, điện và các hệ thống của ô tô;

KT7. Xác định được nguyên nhân hư hỏng trong quá trình hoạt động của ô tô, máy động lực;

KT8. Nắm bắt được kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành và công nghệ lắp ráp ô tô, máy động lực;

KT9. Có kiến thức về kiểm định máy động lực, ô tô;

KT10. Có kiến thức quản lý kỹ thuật, kinh doanh dịch vụ máy động lực và ô tô;

KT11. Kiến thức bổ trợ: Đạt trình độ tiếng Anh chuẩn B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ tương đương; Đạt trình độ B tin học ứng dụng; Đạt chứng chỉ Kỹ năng mềm.

2. Yêu cầu về kỹ năng:

KN1. Thực hành tháo, lắp, kiểm tra, vận hành, chẩn đoán tình trạng kỹ thuật máy động lực và ô tô;

KN2. Tính toán, thiết kế, cải tiến, lập kế hoạch, báo cáo, trình diễn ý tưởng và tổ chức;

KN3. Bố trí thí nghiệm, thu nhận, phân tích, xử lý số liệu thực nghiệm, kiểm định máy động lực và ô tô;

KN4. Tổ chức quản lý kỹ thuật: bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành, chẩn đoán, cải tiến nâng cao hiệu quả hoạt động của động cơ, các hệ thống ô tô và tổ chức kinh doanh, dịch vụ phụ tùng máy động lực, ô tô;

KN5. Làm việc độc lập;

KN6. Làm việc theo nhóm và với cộng đồng;

KN7. Giao tiếp và truyền đạt thông tin trong lĩnh vực chuyên môn;

KN8. Thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn;

KN9. Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.

3. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

TC1. Có năng lực đánh giá, cải tiến, đưa ra các sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

TC2. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau;

TC3. Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

TC4. Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Đảm nhận tốt các vị trí công tác đúng chuyên ngành từ nhân viên đến vị trí điều hành ở các địa điểm làm việc sau như:

CV1. Các cơ sở khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô;

CV2. Doanh nghiệp sản xuất và lắp ráp thiết bị phụ tùng máy động lực, ô tô - xe cơ giới;

CV3. Cơ sở thương mại và dịch vụ xe cơ giới;

CV4. Cơ quan đăng kiểm và thử nghiệm xe cơ giới;

CV5. Cơ quan quản lý Nhà nước (lĩnh vực giao thông đường bộ và liên ngành);

CV6. Cơ sở nghiên cứu máy động lực và ô tô;

CV7. Cơ sở giáo dục và đào tạo máy động lực và ô tô.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Khả năng tự học, đọc tài liệu chuyên ngành, kể cả tiếng Anh để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, hơn nữa tiếp tục nghiên cứu và học tập để có trình độ học vị cao hơn.